

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày 22-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Quang Hiến và ông Nguyễn Quang Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Bun là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Vũ Hồng Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2025/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị Bích T, sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Nông; căn cước công dân số: 067192004536, cấp ngày 12/08/2021; nơi cư trú thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp làm nông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc kinh; giới tính nữ; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Huỳnh Xuân L, sinh năm 1953 (Chết năm 2024) và bà Đặng Thị T1, sinh năm 1954; có chồng là Nguyễn Minh T2, sinh năm 1987 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự không; tại ngoại – Có mặt.

- Bị hại: Bà Phan Thị N, sinh năm 1987 và ông Nguyễn Đình L1, sinh năm 1984 – Đều có mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 ngày 11/11/2024, Huỳnh Thị Bích T đến rẫy của mình tại thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Thấy rẫy bên cạnh của gia đình bà Phan Thị N (*sinh năm: 1987, trú tại thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông*) không có ai trông coi, nên T hái quả trên 02 cây cà phê. Lúc T hái xong thì bà N phát hiện, hai bên xảy ra mâu thuẫn, có lời qua tiếng lại, rồi T đem số cà phê hái được mang về nhà. Sau đó, gia đình T đến xin lỗi và trả 26 kilogam quả cà phê tươi T trộm cắp được cho gia đình bà N. Do tức giận khi nghe hàng xóm nói về việc T hái trộm cà phê, nên khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, sau khi đi chăn bò về, sẵn dao liềm (*cán làm bằng nhựa dài 12,5cm; lưỡi làm bằng kim loại, hình cung dài 20,5cm*)

dùng để cắt cỏ cho bò đang trên xe, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48C1 – 178.96 để ở rẫy nhà mình, rồi cầm dao liềm đến rẫy của bà N cắt đứt hoàn toàn các dây tiêu của 29 cây tiêu (gồm 24 cây tiêu trồng được 5 năm và 05 cây tiêu trồng trong năm 2024). Sau đó, T điều khiển xe máy đi về nhà. Đến ngày 13/11/2024 gia đình bà N phát hiện các cây tiêu bị cắt và đang héo úa, nên trình báo Công an xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Tại Kết luận định giá số 33/KL-HĐĐGTS ngày 04/12/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên các tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện K kết luận: 29 (hai mươi chín) cây tiêu (trồng năm 2024 là 05 cây; trồng năm 2019 là 24 cây) tại thời điểm ngày 11/11/2024 có giá trị 9.923.000 đồng (Chín triệu chín trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Tại Kết luận định giá số 04/KL-HĐĐGTS ngày 11/02/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên các tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện K kết luận: 26 kg quả cà phê tươi tại thời điểm ngày 11/11/2024 có giá trị 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô thu giữ: 01 (một) dao liềm, lưỡi hình vòng cung, cán làm bằng nhựa dài 12,5cm; lưỡi liềm làm bằng kim loại hình cung dài 20,5cm (đã được niêm phong) của Huỳnh Thị Bích T.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS- KrN, ngày 02/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị Bích T về tội “Huỷ hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Krông Nô giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Huỳnh Thị Bích T về tội “Huỷ hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 78 của BLHS. Sau khi phân tích các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Bích T từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về các biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dao liềm, lưỡi hình vòng cung, cán làm bằng nhựa dài 12,5cm; lưỡi liềm làm bằng kim loại hình cung dài 20,5cm.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo Huỳnh Thị Bích T đã tự nguyện bồi thường cho bà Phan Thị N và ông Nguyễn Đình L1 số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo nhận tội, không bào chữa gì mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại bà Phan Thị N và ông Nguyễn Đình L1 không yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 11/11/2024, do có mâu thuẫn với nhau từ việc Huỳnh Thị Bích T hái trộm 26 kilogam quả cà phê tươi của gia đình bà Phan Thị N tại thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/11/2024, Huỳnh Thị Bích T đã vào rẫy của gia đình bà N và dùng 01 (một) dao liềm, cán làm bằng nhựa dài 12,5cm, lưỡi liềm làm bằng kim loại hình cung dài 20,5cm cắt 05 cây hồ tiêu trồng năm 2024 và 24 cây hồ tiêu trồng năm 2019, tổng giá trị tài sản tại thời điểm thiệt hại ngày 11/11/2024 là 9.923.000 đồng (*Chín triệu chín trăm hai mươi ba nghìn đồng*).

Như vậy hành vi của bị cáo Huỳnh Thị Bích T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Huỷ hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của BLHS.

VKSND huyện Krông Nô truy tố bị cáo Huỳnh Thị Bích T về tội “Huỷ hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của BLHS là có căn cứ pháp lý đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 178 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...

....”

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong dư luận xã hội, vì vậy cần phải xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Thị Bích T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại với số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả và được bị hại có đơn đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi mẹ già và 03 con còn nhỏ đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đang nuôi mẹ già và 03 con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội do bức xúc, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của BLHS; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nên HĐXX chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo Huỳnh Thị Bích T đã tự nguyện bồi thường cho bà Phan Thị N và ông Nguyễn Đình L1 số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

[9] Về các biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng:

Đối với đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 (một) dao liềm, lưỡi hình vòng cung, cán làm bằng nhựa dài 12,5cm; lưỡi liềm làm bằng kim loại hình cung dài 20,5cm là công cụ thực hiện hành vi phạm tội là phù hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS nên cần chấp nhận chấp nhận.

[10] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 48C1 – 178.96 bị cáo T sử dụng đi đến rẫy của bà N để hủy hoại tài sản, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe là tài sản riêng của ông Nguyễn Minh T2 (chồng bị cáo T), ông T2 không biết bị cáo T sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ để xử lý.

[11] Đối với hành vi ngày 11/11/2024 Huỳnh Thị Bích T trộm cắp 26 kg cà phê tươi có giá trị 650.000 đồng của gia đình bà Phan Thị N do chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo là đúng quy định.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị Bích T phạm tội “Huỷ hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Bích T 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Thị Bích T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về biện pháp tư pháp xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu huỷ 01 (một) dao liềm, lưỡi hình vòng cung, cán làm bằng nhựa dài 12,5cm; lưỡi liềm làm bằng kim loại hình cung dài 20,5cm.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/4/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Huỳnh Thị Bích T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Phòng PC 01 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 06 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan THAHS tỉnh Đ;
- Chi cục THADS huyện K
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Văn Cảnh

